

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: SCSC23/HSX/CBTT/108

TP.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
- Mã chứng khoán: SCS
- Địa chỉ trụ sở chính: 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.3997.6930 Fax: 028.3997.6840
- Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Quang Hải – Chức vụ: Trưởng phòng Tổng Hợp
- Loại thông tin công bố: Định kỳ 24 giờ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

- Báo cáo thường niên 2022 của công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/04/2023 tại đường dẫn: <https://www.scsc.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm/

- Báo cáo thường niên 2022

Đại diện tổ chức
Đại diện pháp luật/ Người được ủy quyền CBTT



Phạm Quang Hải



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
4. Quá trình hình thành và phát triển	4
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5.1 Mô hình quản trị:	5
5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:	7
6. Định hướng phát triển	9
7. Các rủi ro:	10
7.1 Rủi ro về kinh tế.....	10
7.2 Rủi ro về pháp luật.....	10
7.3 Một số rủi ro đặc thù	10
7.4 Một số rủi ro khác.....	10
II. Tình hình hoạt động trong năm	11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	11
2. Tổ chức và nhân sự.....	12
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	17
4. Tình hình tài chính.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	19
6. Báo cáo về công tác Môi trường - Xã hội - Quản trị công ty (ESG)	20
6.1 Báo cáo liên quan đến bảo vệ môi trường:.....	20
6.2 Báo cáo liên quan đến công tác Xã hội:	22
6.3 Báo cáo liên quan đến Quản trị công ty:	25
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	25
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	25
2. Hiệu quả tài chính.....	27
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	27
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:	27
5. Kế hoạch phát triển.....	28
6. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.	28
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	28
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	28

2.	<i>Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty</i>	29
3.	<i>Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập</i> :.....	29
4.	<i>Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị</i>	30
V.	Quản trị công ty	30
1.	<i>Hội đồng quản trị</i>	30
2.	<i>Ban Kiểm soát</i>	33
3.	<i>Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát</i>	34
VI.	Báo cáo tài chính	36
1.	<i>Ý kiến kiểm toán</i> :	36
2.	<i>Báo cáo tài chính được kiểm toán</i>	38

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 1.010.691.820.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.010.691.820.000 đồng
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, quận Tân Bình, Tp.HCM
- Số điện thoại: +8428. 3997 6930
- Số fax: +8428. 3997 6840
- Website: www.scsc.vn
- Mã cổ phiếu: **SCS**

2. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi



SCSC hướng tới mục tiêu trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Nhà ga hàng hóa SCSC sẽ là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng.



Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.



Trung thực – Chuyên nghiệp – Hiệu quả.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh:* Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 17/09/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, SCSC được phép kinh doanh các ngành nghề chính như sau:

Ngành nghề kinh doanh chính	Chi tiết
1. Bốc xếp hàng hóa.	Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.

2. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở như văn phòng, nhà kho, bến bãi và các khoảng không tại tòa nhà
3. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không.	Hoạt động dịch vụ mặt đất cảng hàng không.
4. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.

- *Địa bàn kinh doanh:* Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/04/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu cổ đông sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP);
- Công ty Sửa chữa máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa Chữa Máy Bay 41);
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (nay là Công ty cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế;
- Công ty Cổ phần Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và đưa vào vận hành khai thác.

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt của ngành và các hãng hàng không khách hàng. Đây là một trong những Nhà ga hàng hóa hàng không đầu tiên ở Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Ngay từ khi đi vào hoạt động, SCSC đã thành công đạt chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận RA3.

Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống UpCom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tháng 07/2017.

Ngày 26/06/2018, Công ty đã nhận được Quyết định chấp thuận niêm yết số 227/QĐ-SGDHCM của Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

Ngày 03/08/2018, cổ phiếu của Công ty với mã cổ phiếu SCS đã chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Năm 2019, Công ty đã hoàn thành việc lấy chứng nhận CEIV Pharma của Hiệp hội vận tải hàng không IATA. SCSC là công ty đầu tiên của Việt Nam đạt được chứng nhận quốc tế này, xác nhận năng lực xử lý hàng hoá dược phẩm của SCSC.

Các sự kiện khác:

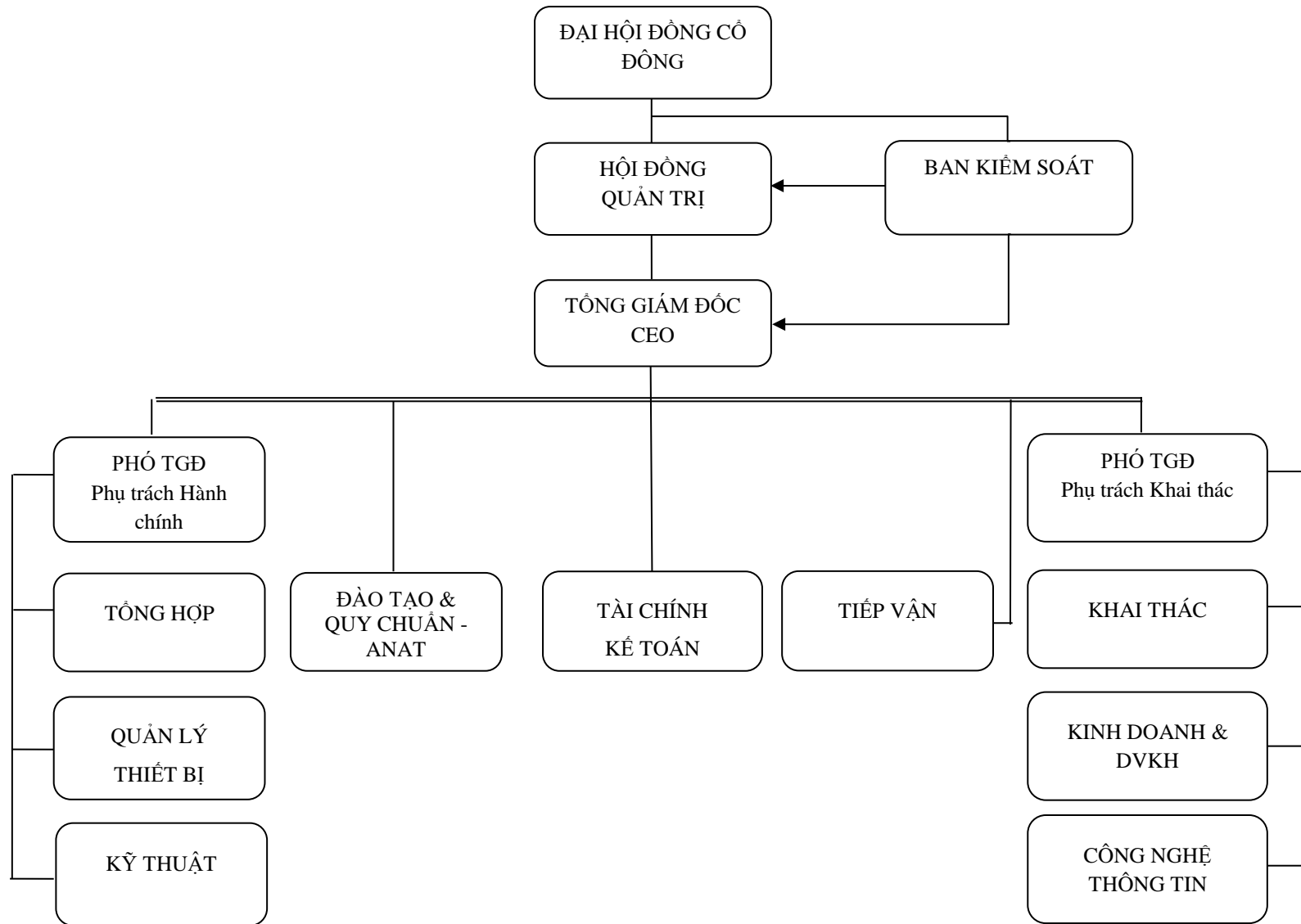
- Công ty đã được Forbes VN bình chọn là một trong 50 Doanh nghiệp niêm yết tốt nhất năm 2019 và năm 2022, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao chứng nhận một trong 10 Doanh nghiệp có năng lực quản trị - năng lực tài chính tốt nhất sàn chứng khoán Việt Nam.
- Liên tiếp trong 03 năm 2020 – 2022, Công ty được bình chọn trong Bảng xếp hạng “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do Báo Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

5.1 Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức của Công ty:



5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 07 người, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập. HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho ĐHĐCĐ tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. Các phòng ban chức năng

- *Phòng Tổng hợp:*

Cung cấp các nguồn lực và dịch vụ bao gồm nhân lực, các trang thiết bị, phương tiện, dịch vụ hỗ trợ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

- *Phòng Quản lý thiết bị*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị phương tiện phục vụ mặt đất chuyên dụng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa.

- *Phòng Kỹ thuật:*

Tổ chức, quản lý, bảo trì, sửa chữa hệ thống máy móc, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động khai thác hàng hóa và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng Tài chính kế toán:*

Thực hiện chức năng quản lý về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty.

Quản lý, sử dụng và kiểm soát vốn tài chính do Công ty huy động.

- *Phòng Tiếp vận:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa nội địa đi và đến, dịch vụ kho và các dịch vụ hỗ trợ Hải quan của Công ty.

- *Phòng Đào tạo và quy chuẩn:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các công tác đào tạo nguồn lực đáp ứng các yêu cầu của Công ty, các hãng hàng không khách hàng và cơ quan chức năng.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng và bảo mật thông tin trong toàn Công ty.

Kiểm soát, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý an ninh, an toàn, môi trường tuân thủ các quy định hiện hành của các ban ngành chức năng và các yêu cầu của hãng hàng không khách hàng; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng mà công ty đang áp dụng

- *Phòng Khai thác:*

Tổ chức quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khai thác hàng hóa, bưu kiện đi và đến quốc tế và chuyển tiếp theo hợp đồng phục vụ của Công ty với các hãng hàng không và đại lý hàng hóa.

- *Phòng Công nghệ thông tin*

Quản trị, duy trì, bảo trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động khai thác và các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- *Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng:*

Đề xuất xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh doanh, marketing hàng năm và dài hạn.

Thực hiện các chính sách quảng bá thông tin các dịch vụ công ty cung cấp đến khách hàng.

Duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng và các dịch vụ chăm sóc khách hàng.

6. Định hướng phát triển

6.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trở thành một nhà ga hàng hóa hàng không kiểu mẫu trong khu vực. Là lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng tại Việt Nam.
- Hoạt động kinh doanh hiệu quả, tăng trưởng bền vững, mang lại lợi nhuận tối đa cho cổ đông và Công ty, đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, đối tác.
- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị, xây dựng môi trường làm việc tốt và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

6.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Nghiên cứu khả năng SCSC tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hoá sân bay quốc tế Long Thành theo chủ chương phê duyệt của Chính phủ.
- Triển khai kế hoạch M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.
- Triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Toà nhà văn phòng SCSC-2 ngay khi có phê duyệt của Quân chủng PK-KQ / Bộ Quốc phòng.
- Đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2 và xây dựng mở rộng phần kho hàng hoá nội địa.

6.3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Công ty luôn tuân thủ các quy định về môi trường như xử lý nước thải, nguồn vật liệu xả thải... và thực hiện theo đúng qui định của cơ quan chức năng.
- Từ năm 2020, Công ty đã sử dụng điện năng lượng mặt trời - năng lượng xanh, sạch để góp phần giảm tác động đến môi trường.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư và mua sắm thiết bị sử dụng năng lượng sạch.

7. Các rủi ro:

7.1 Rủi ro về kinh tế

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tiếp tục gia tăng và chính sách “Zero Covid” của Trung Quốc kéo dài 3 năm qua làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, các chuyến bay quốc tế vẫn chưa được phục hồi hoàn toàn trở lại.

Cuộc chiến Nga – Ukraina đã diễn ra hơn 01 năm và ngày càng leo thang căng thẳng. Mỹ và các nước phương Tây gia tăng áp đặt các lệnh trừng phạt kinh tế đối với Nga đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, đẩy giá dầu tăng cao và gây áp lực lên lạm phát toàn cầu và Việt Nam.

7.2 Rủi ro về pháp luật

Hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi.

Toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty TNHH MTV Sửa chữa máy bay 41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

7.3 Một số rủi ro đặc thù

- Rủi ro về lạm phát, lãi suất
- Rủi ro về tỷ giá

7.4 Một số rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như địch họa, hỏa hoạn... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Mặc dù vậy, với quyết tâm cao phục hồi và phát triển kinh tế, Chính phủ - Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo sát sao các Bộ, ngành, địa phương kịp thời ban hành các chính sách tiền tệ, tài khóa và các giải pháp vĩ mô phù hợp. Đồng thời triển khai tích cực, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Chính phủ về chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ đó, nền kinh tế nước ta đã phục hồi mạnh mẽ trong năm 2022, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo.

GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa lần đầu tiên vượt ngưỡng 700 tỷ USD đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm 2021; trong đó xuất khẩu tăng 10,6%; nhập khẩu tăng 8,4%. Cán cân thương mại hàng hóa năm 2022 ước tính xuất siêu 11,2 tỷ USD.

Đối với ngành hàng không, theo báo cáo Triển vọng toàn cầu về vận tải hàng không mới nhất của Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA): tính đến tháng 12/2022, kết nối hàng không nội địa trung bình của các nước đã phục hồi khoảng 89% so mức trước đại dịch COVID-19, trong khi khả năng kết nối hàng không quốc tế hiện ở mức khoảng 68% so với năm 2019. Ở trong nước, trong khi vận chuyển hành khách nội địa phục hồi mạnh, ước đạt 43,2 triệu lượt khách (tăng 3,5 lần so năm 2021) thì vận chuyển hành khách quốc tế vẫn chưa phục hồi, ước đạt 3,5 triệu lượt khách quốc tế. Vận chuyển hàng hóa đạt xấp xỉ 1,1 triệu tấn, tương đương năm 2021.

Tổng sản lượng hàng hoá SCSC phục vụ trong năm 2022 đạt 220.966 tấn, bằng 96,9% so với năm 2021 và 89,1% so với kế hoạch, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 1%, hàng hóa quốc nội giảm 16,3% so với 2021.

Những yếu tố chính tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty:

- Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và chính sách “Zero Covid” của Trung Quốc làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, các chuyến bay quốc tế vẫn chưa được phục hồi hoàn toàn.

- Cuộc chiến Nga – Ukraina ngày càng leo thang căng thẳng. Mỹ và các nước phương Tây gia tăng áp đặt các lệnh trừng phạt kinh tế đối với Nga đẩy giá dầu tăng cao và gây áp lực lên lạm phát toàn cầu và Việt Nam dẫn đến nhu cầu hàng hóa giảm sút.
- Sản lượng hàng hóa quốc tế không tăng, sản lượng hàng quốc nội giảm mạnh.

Trong bối cảnh không thuận lợi đó, Công ty vẫn nỗ lực tối đa để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 mà ĐHCĐ đề ra.

Kết quả thực hiện so với kế hoạch và so với năm trước:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện		%/ 2021	%/ KH
		2021	2022		
1. Tổng sản lượng	Tấn	227.940	220.966	96,9	89,1
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	174.841	176.540	101	92,9
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	53.099	44.426	83,7	76,6
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	7.263	7.661	109	99,5
3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	873.673	910.097	104,2	94,8
4. Tổng Chi phí	Triệu đồng	268.395	213.492	79,6	73,1
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	605.278	696.605	115,1	104,3
6. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	563.589	646.147	114,6	

2. Tổ chức và nhân sự

- Tổng số cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2022 là 541 người, cụ thể:

Ban Tổng Giám đốc	03
Phòng kế toán	08
Phòng đào tạo & quy chuẩn - An ninh an toàn	47
Phòng Tổng hợp	10
Phòng CNTT (ITS)	04
Phòng kỹ thuật	19
Phòng quản lý thiết bị	08
Phòng khai thác	368
Phòng tiếp vận	74
Tổng cộng	541

- Cơ cấu nhân sự:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I. Phân theo trình độ lao động:		
- Thạc sỹ	9	1.67%
- Cử nhân	74	13.68%
- Kỹ sư	16	2.96%
- Cao đẳng	32	5.91%
- Trung cấp	68	12.57%
- Phổ thông trung học	230	42.51%
- Phổ thông cơ sở	108	19.96%
- Dạy nghề	4	0.74%
II. Phân theo Hợp đồng lao động:		
- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	406	75.05%
- Hợp đồng lao động có thời hạn	135	24.95%
Tổng cộng	541	100%

- **Danh sách Ban Tổng Giám đốc:**

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CCCD / CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	079064004505
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	048056005586
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1967	079067009648

- **Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CCCD	
Bà Ngô Thị Anh Thư	Kế toán trưởng	1982	048182006685	Bổ nhiệm ngày 03/01/2023

- Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty:

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964		
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
- 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept
- 1993-1997: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept
- 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam
- 2008 – nay: TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ■ Cá nhân: 1.356.050 cổ phần. ■ Đại diện Công ty Cổ phần Gemadept: 5.288.752 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nguyễn Hoàng (cha vợ): 166.500 cổ phần ■ Đỗ Thị Thọ (mẹ vợ): 219.768 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển bằng đường Hàng Không
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> ■ 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa ■ 1996-2010: Phó Giám Đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo AG) ■ Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. 			
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC.		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ■ Cá nhân: 22.335 cổ phần 		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nguyễn Công Hoàn (em trai): 1.831 cp ■ Nguyễn Hoài Vân (em dâu): 1.600 cp ■ Nguyễn Thái Bảo (con trai): 726 cp 		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

Ông TÔ HIỂN PHƯƠNG Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hưng Yên
Ngày tháng năm sinh	1967		

Ông TÔ HIỂN PHƯƠNG Phó Tổng Giám đốc			
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1990 - 1992 Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1.
- 1992 – 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc dầu, Petrovietnam
- 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 48.210 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2022	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Bà NGÔ THỊ ANH THU Kế toán trưởng			
Giới tính	Nữ	Quê quán	Đà Nẵng
Ngày tháng năm sinh	01/06/1982		
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930

Bà NGÔ THỊ ANH THU Kế toán trưởng			
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Tài Chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

- 2004 -2007: Assistant phòng kinh doanh – Công ty Liên doanh Phú Mỹ Hưng.
- 2007- 2010: Kế Toán Tổng Hợp – Công ty TNHH Khải Đức
- Tháng 10/2010 – Tháng 4/2016: Chuyên viên Kế Toán – Công Ty SCSC
- Tháng 5/2016 – Tháng 10/2020: Trưởng Bộ phận Kế toán Tổng Hợp - Công ty SCSC.
- Tháng 11/2020 – 02/11/2021: Phó phụ trách phòng TCKT – Công ty SCSC.
- Từ 03/11/2021 – 02/01/2023: Trưởng phòng TCKT – Công ty SCSC.
- Từ 03/01/2023 đến nay: Kế toán trưởng Công ty SCSC.

Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng Công ty SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2022	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Cá nhân: 13.135 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2022	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã phê duyệt chủ trương đầu tư hạ tầng, thiết bị để nâng công suất khai thác hàng hóa của Nhà ga hàng hóa để tối ưu hạ tầng và nâng cao chất lượng dịch vụ, cụ thể:

- Phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh và phê duyệt nội dung hợp đồng mở rộng Mái che Nhà ga hàng hóa, tăng diện tích khai thác hàng hóa;
- Phê duyệt nội dung Hợp đồng cung cấp, lắp đặt Hệ thống thiết bị xếp dỡ hàng tự động giai đoạn 2 (Hệ thống ETV giai đoạn 2) với nhà thầu Loedige, bao gồm: Lắp mới 2 sàn chứa hàng tại ETV, đầu tư 01 Thiết bị nâng hàng ETV và nâng cấp hệ thống quản lý hàng;

- Phê duyệt nội dung Hợp đồng cung cấp 06 xe nâng điện 2.5 tấn hiệu Toyota.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	%2022/2021
Sản lượng hàng hóa	Tấn	227.940	220.966	96,9
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	7.263	7.661	109,5
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	1.415.534	1.555.571	109,9
Doanh thu thuần	Triệu đồng	839.106	851.018	101,4
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	607.084	699.285	115,2
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(1,806)	(2,680)	148,4
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	605.278	696.605	115,1
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	563.589	646.147	114,6

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	5,18	8,5	lần
- Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	5,18	8,5	lần
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	11,74%	7,84%	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	13,3%	8,5%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
- Vòng quay hàng tồn kho: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho BQ}}$	0%	0%	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	67%	57%	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	67,2%	75,9%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	50%	48%	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	44,9%	43,5%	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	72,35%	82,17%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng vốn điều lệ: 1.010.691.820.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu: 101.069.182 cổ phần, trong đó:
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành 93.879.182 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyên nhượng 1.000 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu ưu đãi cổ tức không có quyền biểu quyết 7.190.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2022

Họ và tên	SĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam - CTCP	0311638525	Sân bay Quốc Tế TSN, Q. Tân Bình	13.875.000	13,73%
Công ty CP GEMADEPT	0301116791	Số 2-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1	34.117.034	33,75%
Công ty TNHH MTV Sửa Chữa máy bay 41	0301428800	Số 6 Thăng Long, P. 4, Q. Tân Bình	7.213.125	7,14%
PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	CA5604	c/o PYN Fund Management ltd, pl 139 00101, Helsinki, Finland	5.748.135	5,69%
TỔNG			60.953.294	60,31%

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2022

Đơn vị: nghìn đồng

Danh mục	CD trong nước		CD nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	717.623.590	71,00%	293.068.230	29,00%	1.010.691.820	100%
Cổ đông là pháp nhân	594.642.520	58,83%	288.028.620	28,50%	882.671.140	87,33%
Cổ đông là cá nhân	122.981.070	12,17%	5.039.610	0,50%	128.020.680	12,67%

(*) Ghi chú: Cơ cấu cổ đông SCSC dựa trên danh sách cổ đông do VSD lập tại ngày 12/12/2022

Danh mục	CD trong nước	CD nước ngoài
Cổ đông là pháp nhân	25	70
Cổ đông là cá nhân	1.988	116
Tổng cộng	2.013	186

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Số dư đầu năm nay	579.357.000.000
Tăng vốn từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	379.201.506.377
Tăng vốn từ thặng dư cổ phần	43.499.432.342
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	8.637.511.281
Giảm vốn do hủy cổ phiếu lẻ	(3.630.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-
Trích lập các quỹ năm nay	-
Chia cổ tức năm nay	-
Số dư cuối năm nay(*)	1.010.691.820.000

(*) Công ty đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 100:85 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số SCSC22/ĐHĐCD/NQ/01 ngày 29/04/2022.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

e) Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo về công tác Môi trường - Xã hội - Quản trị công ty (ESG)

6.1 Báo cáo liên quan đến bảo vệ môi trường:

Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chủ yếu là nylon, dầu DO (chạy máy phát điện, xe đầu kéo) và giấy in, photo các loại.
- Tổng lượng dầu DO tiêu thụ năm 2022 là 38.000 lít, tăng 27% so với năm 2021 do phát sinh giao nhận tài liệu ra tàu bay và áp tải hàng VUN, VAL (sử dụng xe dầu) và lượng hàng tăng cao kỷ lục trong Quý 1-2022.
 - Tổng lượng giấy in và photo các loại khoảng 5.875 rams, tăng 13% so với năm 2021 do hoạt động hàng không trở lại bình thường và lượng hàng tăng cao kỷ lục trong Quý 1-2022.
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 90% rác thải nhựa, pallet gỗ được thu gom, phân loại, tái chế và tái sử dụng bởi Công ty hoặc đơn vị có chức năng xử lý.

Tiêu thụ năng lượng (điện, nước):

Năm	Tốc độ tăng trưởng doanh thu	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí điện năng	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí nước cấp	Tốc độ tăng(+)/giảm(-) chi phí dầu DO
2019	10.8%	9.24%	8.19%	3.85%
2020	-7.4%	-1.27%	-21.06%	-11.11%
2021	21.1%	-25.66%	-9.21%	25.0%
2022	1.4%	6.6%	16.29%	6.67%

- Nguyên nhân tốc độ chỉ số điện tiêu thụ năm 2022 tăng so với 2021: Do kiểm soát được dịch bệnh Covid-19, công ty trở lại hoạt động bình thường và lượng hàng tăng cao kỷ lục trong Quý 1-2022.
- Nguyên nhân tốc độ chỉ số nước tiêu thụ năm 2022 tăng so với 2021: Do kiểm soát được dịch bệnh Covid-19, công ty trở lại hoạt động bình thường và lượng hàng tăng cao kỷ lục trong Quý 1-2022.
- Công ty duy trì việc quản lý và kiểm soát có hiệu quả năng lượng tiêu thụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Để giảm chi phí điện, nước một cách toàn diện và hiệu quả, Công ty đề ra một số giải pháp kỹ thuật như sau:

- Sử dụng X-WEB để kiểm soát và điều khiển kho lạnh;
- Tất cả hệ thống điều hòa không khí đều sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng;
- Sử dụng bộ điều khiển I-Manager để kiểm soát và điều khiển hệ thống điều hòa không khí;
- Sử dụng hệ thống BMS để kiểm soát và điều khiển hệ thống chiếu sáng và quạt thông gió;

- Sử dụng hệ thống tụ bù để nâng cao hiệu suất sử dụng điện;
- Hệ thống tủ hòa đồng bộ để tối đa hóa sự hoạt động của hệ thống máy phát;
- Theo dõi hằng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Thay bóng đèn LED tiết kiệm điện khu hành lang công cộng, toilet tòa nhà văn phòng và khu Per trong nhà ga hàng hóa;
- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hằng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo khuyến cáo của nhà sản xuất đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị, giảm chi phí tiêu thụ điện năng...

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Công tác quản lý môi trường và kiểm soát chất thải:

Môi trường không khí trong các khu vực công, bên trong Công ty và các vị trí xung quanh đều đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động (QCVN 02:2019/BYT) và quy chuẩn chất lượng môi trường không khí xung quanh (QCVN 03:2019/BYT).

SCSC đã đề ra các nội quy qui định, các biện pháp kiểm soát nhằm quản lý chặt chẽ về vệ sinh môi trường để hạn chế tối đa các chất thải phát sinh và an toàn lao động cho nhân viên trực tiếp tham gia trong quá trình hoạt động của Công ty.

SCSC đã thực hiện các nội dung về quản lý môi trường như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc Luật pháp Việt Nam và Công ước Quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn Việt Nam trong quá trình giám sát và bảo vệ môi trường.
- Đã đăng ký và được cấp chủ nguồn thải theo giấy chứng nhận số QL.CTNH 79 005791.T được cấp ngày 01 tháng 12 năm 2016.
- Định kỳ 6 tháng/lần, SCSC ký hợp đồng với Công ty CP DV-TV Môi trường Hải Âu thực hiện quan trắc môi trường: Không khí, Nước thải và quan trắc môi trường lao động.

Công tác kiểm soát chất thải:

- Chất thải sinh hoạt, dịch vụ được phân loại thu gom hợp lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý trên địa bàn là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Quận Tân Bình.
- Chất thải rắn nguy hại được quản lý theo đúng Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc – Vinausen là đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải đúng quy định.

b) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

c) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.2 Báo cáo liên quan đến công tác Xã hội:

Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân trong năm: 524 người.
- Mức lương bình quân: 16.005.920 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Chính sách lương:

- Chính sách trả lương: trả lương theo vị trí công việc và theo hiệu quả công việc.
- Lương ngoài giờ: được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chính sách xét điều chỉnh lương: hàng năm Công ty có chính sách đánh giá hiệu quả làm việc và xem xét điều chỉnh (tăng/giảm) lương theo vị trí làm việc và hiệu quả công việc.

Chính sách khen thưởng:

- Ngoài lương trả cho người lao động theo quy định, Công ty còn trả lương tháng 13 và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên kịp thời người lao động khi có sáng kiến, năng suất làm việc tốt và góp phần vào hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Chế độ phúc lợi:

- Công ty tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chế độ nghỉ phép: nhân viên được nghỉ phép năm theo quy định của Luật lao động hiện hành.
- Phụ cấp tiền ăn: có chế độ thu xếp cơm trưa tại Công ty.
- Trang thiết bị bảo hộ lao động được trang thiết bị đầy đủ đảm bảo an toàn lao động.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBNV.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban TGD, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đại diện SCSC tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty do UBCKNN và SGD CK TPHCM tổ chức.

Trong năm 2022, Công ty còn tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho CBNV của Công ty, cụ thể như sau:

- Các khóa đào tạo nghiệp vụ An ninh Hàng không (ANHK) cơ bản và định kỳ theo Quy chế ANHK do Cục Hàng không ban hành;
- Các khóa đào tạo về An toàn sân đỗ (máy bay) cơ bản và định kỳ theo Quy định an toàn của Cảng Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất và qui định của ISAGO;
- Các khóa đào tạo về phục vụ hàng hóa cơ bản, hàng nguy hiểm (DGR), phục vụ ULD, vận hành xe nâng, xe đầu kéo... theo yêu cầu của Chương trình đào tạo được Cục HKVN phê chuẩn;

- Khóa huấn luyện PCCC định kỳ theo yêu cầu của Công An PCCC và Cảnh vụ Hàng không Miền Nam;
- Các khóa đào tạo đánh giá TAPA, ISAGO, RA3, CEIV Pharma theo yêu cầu của TAPA, ISAGO và thực tế khai thác hàng hóa hàng không tại SCSC.

Với tổng thời lượng đào tạo là 1.867 giờ.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư và phát triển cộng đồng trong năm 2022, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Công ty đã tổ chức chuyến từ thiện, cung cấp vật tư nhu yếu phẩm và quà Tết cho Trung tâm nuôi dưỡng người nghèo, người tàn tật tỉnh Bình Dương, thực hiện trách nhiệm xã hội của Công ty.
- Công ty đã tổ chức trao quà Tết cho đại diện UBND Phường 4, Quận Tân Bình để Ủy ban trao tặng cho các hộ gia đình khó khăn trên địa bàn vui đón Tết Quý Mão.

Một số hình ảnh hoạt động cộng đồng:





6.3 Báo cáo liên quan đến Quản trị công ty:

Chi tiết xem trang 5 và trang 29 của Báo cáo này.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

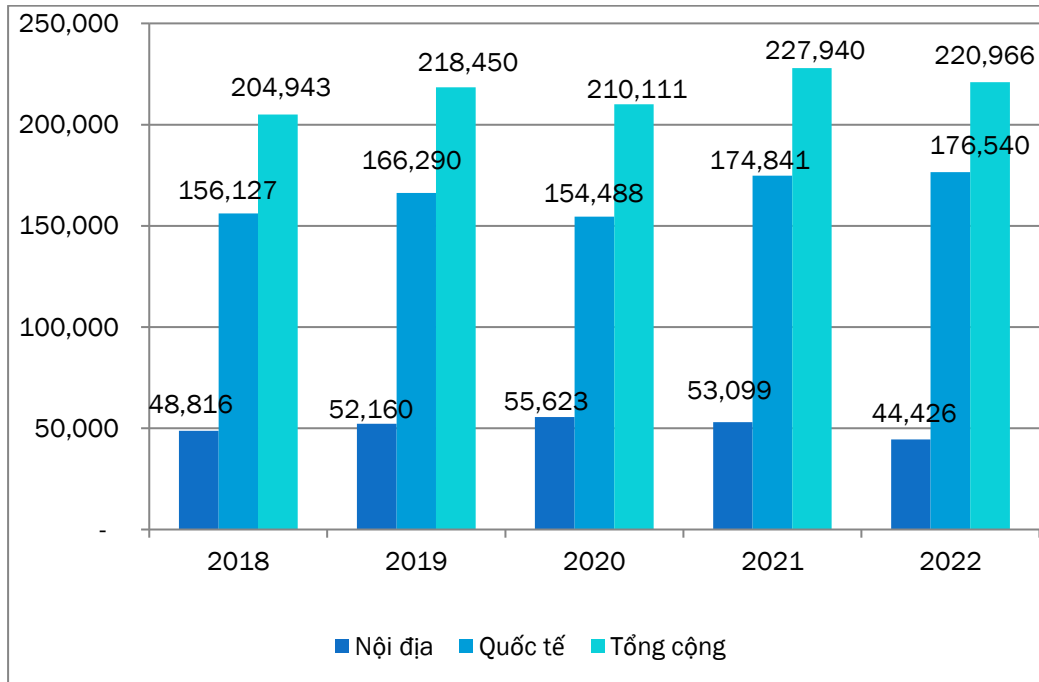
- Tổng sản lượng hàng hóa SCSC thực hiện năm 2022 là 220.966 tấn, bằng 89,1% KH. Trong đó sản lượng hàng hoá quốc tế là 176.540 tấn, bằng 92,9% KH, sản lượng hàng hoá quốc nội là 44.426 tấn, thực hiện 76,6% so với KH.
- Tổng Doanh thu năm 2022 đạt 910.097 tỷ đồng, bằng 94,8% so với KH.
- Tổng Chi phí hoạt động là 213.492 tỷ đồng, bằng 73,1% so với KH.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 696.605 tỷ đồng, vượt 4,3% so với KH.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 646.147 tỷ đồng và Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu là 6.505 đồng.

Công ty đạt được những kết quả nêu trên là do:

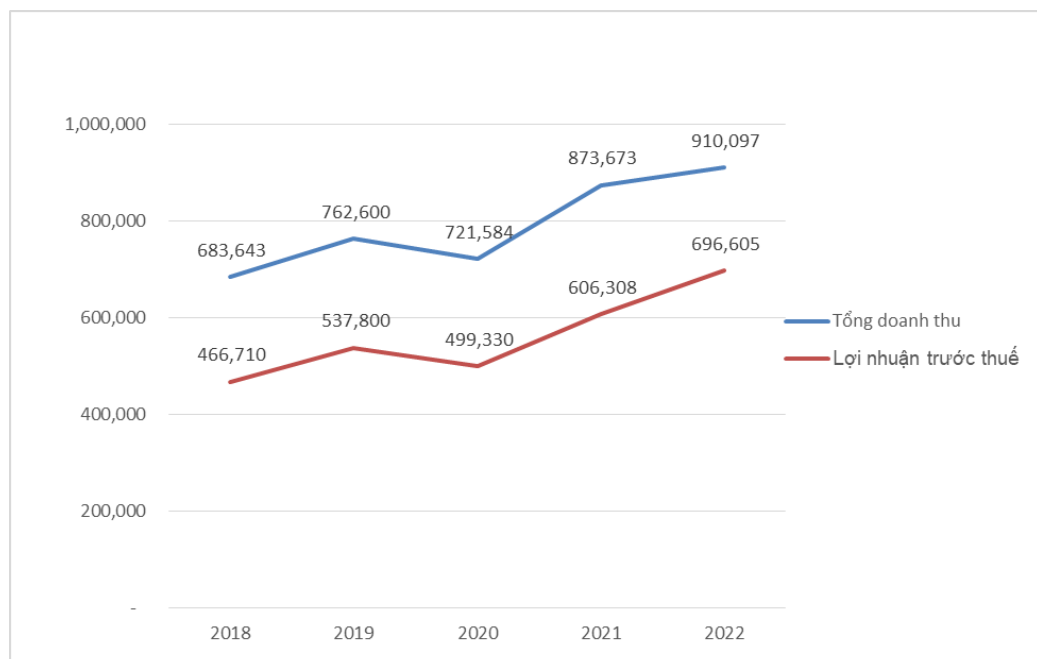
- Thị trường ngành hàng không chưa kịp hồi phục sau đại dịch Covid-19 và gặp phải những thách thức bất ngờ từ xung đột địa chính trị toàn cầu, nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao của tập thể CBCNV và sự đồng hành của Quý khách hàng, cổ đông, SCSC đã chủ động nắm bắt cơ hội, thích ứng với sự thay đổi của thị trường ngay sau khi Chính phủ cho phép mở cửa hoạt động sản xuất kinh doanh, quay trở lại với điều kiện bình thường mới;

- Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất hồi phục trong năm 2022 sau khi đại dịch cơ bản được khống chế và sự tắc nghẽn kéo dài từ năm 2021 trong hoạt động vận chuyển đường biển do thiếu tàu, thiếu container;
- Đầu tư mở rộng khu vực tiếp nhận hàng xuất để tăng khả năng tiếp nhận hàng.
- Trong năm 2022, Công ty đã ký thêm hợp đồng mới với 2 hãng hàng không và tiếp tục gia hạn hợp đồng với 5 hãng hàng không hiện hữu.

Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và nội địa giai đoạn 2018-2022 (tấn)



Tổng Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2018-2022



2. Hiệu quả tài chính

a) Về tài sản:

Trong năm 2022, tổng tài sản của Công ty tăng hơn 140 tỷ đồng, chủ yếu do tăng tài sản ngắn hạn gần 149 tỷ đồng, trong khi tài sản dài hạn giảm gần 9 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do công ty quản lý tốt dòng tiền, tăng mạnh đầu tư tài chính ngắn hạn. Tài sản dài hạn giảm chủ yếu do khấu hao giá trị các TSCĐ.

Đến ngày 31/12/2022 Công ty không có khoản tài sản, nợ xấu xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Về nợ phải trả:

Trong năm 2022, nợ phải trả của Công ty giảm hơn 44 tỷ đồng. Chủ yếu do giảm phải trả người lao động và cổ tức phải trả cho các cổ đông.

Năm 2022 công ty quản lý tốt dòng tiền và không còn khoản nợ với các ngân hàng.

Ngoài ra, trong năm công ty cũng không phát sinh khoản nợ phải trả xấu nào.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty tiếp tục xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, tăng cường đào tạo kỹ năng quản lý và chuyên môn.

Công ty tiếp tục triển khai sâu rộng chương trình Kaizen – 5S và hệ thống vi tính hóa quản lý nhằm liên tục cải tiến, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục hoàn thiện chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc và sự đóng góp của Người lao động.

Ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa để áp dụng không sử dụng tiền mặt trong toàn công ty, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và cắt giảm được nhân sự .

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Nền kinh tế Thế Giới và Việt Nam năm 2023 được dự báo còn nhiều khó khăn, bất ổn, đặc biệt là diễn biến kéo dài của cuộc chiến Nga – Ukraina, lượng hàng hóa giảm, lạm phát cao toàn cầu chưa kiểm soát được, lãi suất Ngân hàng khó giảm... dẫn đến khó khăn khó lường cho nền kinh tế nói chung và ngành hàng không nói riêng. Vì vậy, trên cơ sở kịch bản thận trọng Hội đồng quản trị Công ty đề xuất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2022	KH 2023	KH2023/ TH2022
1. Tổng sản lượng	Tấn	220.966	206.000	93,2%
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	176.540	158.000	89,5%

- Hàng hóa quốc nội	Tấn	44.426	48.000	108,0%
2. Diện tích văn phòng cho thuê	m2	7.661	7.800	101,8%
3. Tổng doanh thu	Triệu đồng	910.097	860.000	94,5%
4. Chi phí	Triệu đồng	213.492	240.000	112,4%
5. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	696.605	620.000	89,0%

5. Kế hoạch phát triển

Triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Toà nhà văn phòng SCSC-2 ngay khi có phê duyệt của Quân chủng PK-KQ / Bộ Quốc phòng.

Đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2 và xây dựng mở rộng phân kho hàng hoá nội địa.

Nghiên cứu và đề xuất khả năng SCSC tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hoá sân bay quốc tế Long Thành theo chủ chương phê duyệt của Chính phủ.

Tiếp tục kế hoạch nghiên cứu M&A đầu tư vào doanh nghiệp cùng ngành.

SCSC đã chủ động thành lập Cộng đồng bao gồm các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần cho dược phẩm (Pharma Community) đã đạt chuẩn CEIV Pharma của IATA với mục đích cung cấp chuỗi chất lượng hoàn hảo cho Dược phẩm xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất thông qua nhà Ga hàng hoá SCSC.

6. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong các chương trình họp HĐQT đều đánh giá phân tích về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông giao, xem xét đánh giá báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh, các công việc triển khai thực hiện nghị quyết của HĐQT và phê duyệt các đề xuất đầu tư phát triển của Ban Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành cùng Ban Điều hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Các dự án đầu tư đều được xem xét kỹ trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn. Chủ động cùng Ban Điều hành xây dựng các phương án đầu tư cho năm 2022 và các năm tới nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trách nhiệm với môi trường và xã hội:

Nghiên cứu xây dựng các phương án và giải pháp để bảo vệ môi trường như sau:

Phương án để sử dụng tiết kiệm điện, sử dụng điện năng lượng sạch

Phương án kế hoạch triển khai đầu tư mua phương tiện thiết bị sử dụng năng lượng sạch khi cần đầu tư mua sắm thay mới

Phương án sử dụng công nghệ thông tin, số hóa để giảm lượng giấy tờ in ấn, quản lý và sử dụng trên hệ thống phần mềm để nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao năng suất lao động và bảo vệ môi trường.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty*

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban Tổng giám đốc tuân thủ và thực hiện đúng. Ban Tổng giám đốc đã chủ động triển khai công việc, hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Ban Tổng giám đốc cần tiếp tục tăng cường công tác quản trị, nhân sự bố trí hợp lý hóa sản xuất, nâng cao tay nghề, tiếp tục nghiên cứu ứng dụng số hóa để nâng cao năng suất lao động và luôn chú trọng công tác cắt giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Ban Tổng giám đốc cần xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ kế thừa cho các vị trí chủ chốt của Công ty để triển khai các kế hoạch, chiến lược dài hạn của Công ty.

3. *Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập:*

3.1. *Về hoạt động của HĐQT*

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp, bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng quý và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và thực hiện theo đúng quy định pháp luật và có sự tham gia của Ban Kiểm Soát. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Các nghị quyết của HĐQT đều được thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chiến lược kinh doanh, tuân thủ các tiêu chuẩn khắt khe trong ngành hàng không, an toàn lao động, chất lượng dịch vụ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Các dự án liên quan kế hoạch phát triển như đầu tư thiết bị nâng công suất Nhà Ga Hàng hóa lên 350.000 tấn/năm cho giai đoạn 2; đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng SCSC-2;

khả năng tham gia đầu tư khai thác Nhà Ga hàng hóa sân bay quốc tế Long Thành ... đều được nghiên cứu độc lập, thường xuyên xem xét, thảo luận trong cuộc họp HĐQT.

3.2. Về việc giám sát Tổng Giám Đốc và các thành viên khác trong Ban TGD

Về tổng thể, HĐQT đã triển khai theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám Đốc (Ban TGD), đảm bảo hoạt động của công ty được kiểm soát chặt chẽ.

Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám Đốc trong Ban TGD luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Các quyết định của Ban TGD đều được tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của công ty.

HĐQT cũng nhắc nhở Ban TGD lưu ý trong việc tránh tái vi phạm trong việc giao dịch với cổ đông; công bố thông tin trong năm 2022.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Định hướng chiến lược kinh doanh: ban hành các Nghị quyết chiến lược kinh doanh để thực hiện triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các dự án kinh doanh trong kế hoạch kinh doanh; định hướng phát triển nâng cao thị phần và kinh doanh hiệu quả.
- Quản lý hoạt động kinh doanh: quản lý hoạt động kinh doanh thông qua việc thường xuyên làm việc với Ban Tổng Giám để phát triển hoạt động kinh doanh; cải tiến sản xuất nâng cao năng suất lao động, phát triển và duy trì nguồn khách hàng tốt và đề xuất các phương án đầu tư để tối ưu hóa nguồn lực cho Doanh nghiệp.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc: hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc các chính sách, chiến lược phát triển; giám sát chặt chẽ và thực hiện Ngân sách của ban Tổng giám đốc; kịp thời điều chỉnh phù hợp với đề xuất Ban tổng giám đốc nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty SCSC gồm 07 thành viên: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 05 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị và số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ cụ thể như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept - Cá nhân	28.828.282 61.050	28,52% 0,06%
2	Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của TCty Cảng Hàng Không Việt Nam - Cá nhân	13.875.000 61.753	13,73% 0,061%
3	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Tổng Giám đốc - Đại diện phần vốn của Công ty CP Gemadept - Cá nhân	5.288.752 1.356.050	5,23% 1,34%
4	Mai Xuân Cảnh	Thành viên HĐQT	08/06/2021	Không tham gia điều hành. - Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41 - Cá nhân	7.213.125 18.500	7,137% 0,018%
5	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	1.298.966	1,119%
6	Cù Thị Thuận	Thành viên HĐQT độc lập	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	42.550	0,042%
7	Tạ Thu Hà	Thành viên HĐQT độc lập	02/07/2018	Không tham gia điều hành. - Cá nhân	32.375	0,032%

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	SCSC22/HĐQT/BB/01 SCSC22/HĐQT/NQ/01	14/03/2022	- Thông qua việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022 của SCSC.	100%
2	SCSC22/HĐQT/BB/02	15/03/2022	- Phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh và phê duyệt nội dung hợp đồng mở rộng Mái che Nhà ga hàng hóa.	85,7%
3	SCSC22/HĐQT/BB/03 SCSC22/HĐQT/NQ/03	08/04/2022	- Thông qua kế hoạch tổ chức và Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022. (Thời gian họp, địa điểm họp và nội dung Tài liệu họp ĐHĐCĐ)	100%
4	SCSC21/HĐQT/BB/04 SCSC21/HĐQT/NQ/04	19/04/2022	- Thông qua nội dung Tờ trình số 03 v/v: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh (liên quan tỷ lệ sở hữu tối đa của NĐTNN) để trình ĐHĐCĐ thường niên 2022.	100%
5	SCSC22/HĐQT/BB/05 SCSC22/HĐQT/NQ/05	05/05/2022	- Thông qua việc đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022).	100%
6	SCSC22/HĐQT/BB/06 SCSC22/HĐQT/NQ/06	09/05/2022	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2021 bằng tiền (tỷ lệ 30%).	100%
7	SCSC22/HĐQT/BB/07	25/05/2022	- Phê duyệt kết quả đàm phán và nội dung hợp đồng mua bán xe nâng điện 2,5 tấn.	100%
8	SCSC22/HĐQT/BB/08 SCSC22/HĐQT/NQ/08	26/05/2022	- Thông qua việc chi thưởng cho Ban điều hành vì những đóng góp hiệu quả, hoàn thành vượt KH kinh doanh năm 2021.	100%
9	SCSC22/HĐQT/BB/09 SCSC22/HĐQT/NQ/09	20/06/2022	- Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022).	100%
10	SCSC22/HĐQT/BB/10 SCSC22/HĐQT/NQ/10	20/06/2022	- Thông qua Hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu của SCSC.	100%

11	SCSC22/HĐQT/BB/10A SCSC22/HĐQT/QĐ/10A	10/08/2022	- Thông qua Hợp đồng cấp tín dụng (cho vay, bảo lãnh) giữa SCSC và Ngân hàng Vietinbank – CN2 TPHCM.	100%
12	SCSC22/HĐQT/BB/11 SCSC22/HĐQT/NQ/11	29/08/2022	- Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa SCSC và các bên liên quan.	100%
13	SCSC22/HĐQT/BB/12 SCSC22/HĐQT/NQ/12	29/08/2022	- Thông qua việc tăng vốn điều lệ SCSC sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
14	SCSC22/HĐQT/BB/13	10/10/2022	- Đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư và triển khai công tác lập kế hoạch kinh doanh năm 2023.	100%
15	SCSC22/HĐQT/BB/14 SCSC22/HĐQT/NQ/14	30/11/2022	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022.	100%
16	SCSC22/HĐQT/BB/15 SCSC22/HĐQT/NQ/15	05/12/2022	- Thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022.	100%
17	SCSC22/HĐQT/BB/16 SCSC22/HĐQT/NQ/16	30/12/2022	- Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.	100%

c) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên: 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng BKS	Từ 28/6/2018 đến nay	4/4	100%
2	Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên BKS	Từ 2010 - nay	4/4	100%
3	Ông Trương Minh Sang	Thành viên BKS	Từ 28/6/2018 đến nay	4/4	100%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các phiên họp của HĐQT Công ty để cùng đóng góp và nắm bắt các chủ trương, định hướng, kế hoạch tài chính – kinh doanh của Công ty.
- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021 và năm 2022.
- Thẩm định BCTC năm 2021 sau kiểm toán và thẩm định BCTC Quý I năm 2022; Xem xét các báo cáo của Ban Điều hành về tình hình quản trị Công ty trên các mặt như quản lý doanh thu, chi phí, đặc biệt là việc tiết kiệm các khoản mục chi phí quản lý đơn vị.
- Thẩm định việc lựa chọn, ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022.
- Thẩm định BCTC 06 tháng đầu năm 2022 đã được Kiểm toán soát xét và BCTC 09 tháng đầu năm 2022;
- Trực tiếp làm việc với Ban Điều hành Công ty để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động của Công ty.
- Xem xét báo cáo của Kiểm toán nội bộ và rà soát, đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh, cắt giảm chi phí, đưa ra ý kiến cảnh báo về rủi ro, tác động của việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu và rủi ro lạm phát tăng cao, đóng góp ý kiến để công tác quản lý, sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong các cuộc họp HĐQT đã mời BKS tham dự để Ban Kiểm soát giám sát các hoạt động trong quá trình ra quyết định của HĐQT.
- Ban Điều hành đã phối hợp tốt, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cho BKS xem xét, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Giám sát các hoạt động của Công ty, các biện pháp ứng phó của Công ty trước ảnh hưởng gián đoạn của chuỗi cung ứng toàn cầu sau đại dịch Covid-19 và xung đột quân sự giữa Nga – Ucraina, để duy trì hoạt động ổn định của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc năm 2022):

	<u>Chức danh</u>	<u>Lương</u>	<u>Thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng</u>
Hội đồng quản trị					
Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch	-	-	120.000.000	120.000.000
Ông Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch	-	-	120.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	-	-	120.000.000	120.000.000
Ông Mai Xuân Cảnh	Thành viên	-	-	120.000.000	120.000.000

	Chức danh	Lương	Thưởng	Thù lao	Cộng
Ông Đoàn Ngọc Cương	Thành viên	-	-	120.000.000	120.000.000
Bà Cù Thị Thuận	Thành viên	-	-	120.000.000	120.000.000
Bà Tạ Thu Hà	Thành viên	-	-	120.000.000	120.000.000
Ban kiểm soát					
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng ban	-	-	96.000.000	96.000.000
Ông Khoa Năng Lưu	Thành viên	-	-	96.000.000	96.000.000
Ông Trương Minh Sang	Thành viên	-	-	96.000.000	96.000.000
Người quản lý khác					
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Tổng giám đốc	1.168.254.767	371.122.000	-	1.539.376.767
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng giám đốc	826.763.018	284.847.500	-	1.111.610.518
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng giám đốc	990.521.700	316.841.000	-	1.307.362.700
Cộng		2.985.539.485	972.810.500	1.128.000.000	5.086.349.985

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2022:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	33.000	0,057%	61.050	0,06%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
2	Ông Đỗ Tất Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	33.380	0,058%	61.753	0,061%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
3	Ông Đỗ Tất Luận	Em trai Ông. Đỗ Tất Bình - Phó Chủ tịch HĐQT	115.010	0,20%	212.768	0,21%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
4	Ông Nguyễn Quốc Khánh	TV HĐQT kiêm TGĐ	733.000	1,265%	1.356.050	1,34%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
5	Ông Nguyễn Hoàng	Cha vợ Ông. Nguyễn Quốc Khánh – TV HĐQT	90.000	0,15%	166.500	0,165%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
6	Bà Đỗ Thị Thọ	Mẹ vợ Ông. Nguyễn Quốc Khánh – TV HĐQT	255.767	0,44%	219.768	0,22%	Bán cổ phiếu. Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
7	Ông Mai Xuân Cảnh	TV HĐQT	10.000	0,017%	18.500	0,018%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
8	Ông Đoàn Ngọc Cương	TV HĐQT	648.090	1,119%	1.298.966	1,285%	Mua cổ phiếu. Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%

9	Bà Đặng Thị Thanh Trà	Mẹ vợ Ô. Đoàn Ngọc Cương – TV HĐQT	1.172.400	2,02%	2.106.800	2,08%	Bán cổ phiếu. Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
10	Bà Cù Thị Thuận	TV HĐQT	23.000	0,04%	42.550	0,042%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
11	Bà Tạ Thu Hà	TV HĐQT	23.000	0,04%	18.000	0,031%	Bán cổ phiếu. Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
12	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Trưởng BKS	3.900	0,007%	7.215	0,007%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
13	Ông Khoa Năng Lưu	TV BKS	4.200	0,0072%	0	0,00%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%. Bán cổ phiếu.
14	Ông Trương Minh Sang	TV BKS	13.000	0,022%	24.050	0,024%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
15	Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	15.100	0,026%	22.335	0,022%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%. Bán cổ phiếu.
16	Ông Nguyễn Thái Bảo	Con trai Ô. Nguyễn Thái Sơn – Phó TGD	400	0,00%	726	0,00%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
17	Nguyễn Công Hoàn	Em trai Ô. Nguyễn Thái Sơn - Phó TGD			1.831	0.00%	
18	Nguyễn Hoài Vân	Em dâu Ô. Nguyễn Thái Sơn - Phó TGD			1.600	0.00%	
19	Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	29.600	0,051%	48.210	0,048%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%. Bán cổ phiếu.
20	Bà Ngô Thị Anh Thư	Kế toán trưởng	7.100	0,012%	13.135	0,013%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%
21	Ông Phạm Quang Hải	Người được uỷ quyền CBTT	42.150	0,073%	64.792	0,064%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 85%. Bán cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc thực hiện nghiêm túc theo quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St, Ward 2, Tân Bình Dist, Ho Chi Minh City, Vietnam
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St, Dong Đa Dist, Ha Noi City, Vietnam
Branch in Nha Trang : Lot STH66A01, St. No 13, Le Hong Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St, Cai Rang Dist, Can Tho City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 1.0396/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 3 năm 2023, từ trang 05 đến trang 36 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Hồ Văn Tùng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2023-008-1

Người được ủy quyền

Nguyễn Hoàng Yến

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0088-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2023

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đầy đủ được đăng tại đường link https://www.scsc.vn/vn/info_category_detail.aspx?ID=1102)

Tp.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Khánh